



UBND TỈNH GIA LAI
BAN CHỈ HUY
PHÒNG THỦ DÂN SỰ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **56** /QĐ-BCH

Gia Lai, ngày **26** tháng **9** năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh Gia Lai

TRƯỞNG BAN CHỈ HUY PHÒNG THỦ DÂN SỰ TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Phòng thủ dân sự ngày 20/6/2023; Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của 11 luật về quân sự, quốc phòng ngày 27/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều Luật phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều; Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự;

Căn cứ Quyết định số 1040/QĐ-UBND ngày 05/8/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh Gia Lai;

Theo đề nghị của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tại Tờ trình số 1092/TTr-BCH ngày 19/9/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Sở Y tế; Thủ trưởng các sở, ban ngành; các thành viên Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh Gia Lai; Chủ tịch UBND các xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. */nh*

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- BCĐ PTDSQG;
- BTL Quân khu 5;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, N6, C2. */nh*

TRƯỞNG BAN



CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Phạm Anh Tuấn



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh Gia Lai
(Kèm theo Quyết định số **56** /QĐ-BCH ngày **26** / **9** /2025 của
Trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh Gia Lai)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định nhiệm vụ, nguyên tắc hoạt động, chế độ làm việc; trách nhiệm phòng thủ dân sự; các mối quan hệ công tác, giải quyết công việc; kế hoạch công tác; chế độ hội họp, hội nghị, báo cáo; mối quan hệ phối hợp công tác của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh Gia Lai (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ huy) và một số hoạt động khác của Ban Chỉ huy.

2. Quy chế này áp dụng đối với Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, Ủy viên Ban Chỉ huy (sau đây gọi tắt là Thành viên), các Văn phòng thường trực, Cơ quan giúp việc Ban Chỉ huy, các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan.

Điều 2. Chế độ làm việc

1. Trưởng ban, các Phó Trưởng ban và Ủy viên Ban Chỉ huy làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Ban Chỉ huy làm việc theo chế độ đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu. Trưởng ban là người quyết định cuối cùng đối với các vấn đề của Ban Chỉ huy; Phó Trưởng ban được quyết định một số vấn đề cụ thể theo phân công, ủy quyền của Trưởng ban; các Ủy viên Ban Chỉ huy chịu trách nhiệm triển khai công việc được phân công và chủ động chỉ đạo cơ quan chức năng triển khai các nhiệm vụ thuộc ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước được giao để thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, kế hoạch về phòng thủ dân sự.

3. Chỉ đạo chủ trì các cuộc họp định kỳ và đột xuất khi cần thiết; có thể phân công, ủy quyền cho Phó Trưởng Ban Chỉ huy, các ủy viên chủ trì các cuộc họp để thảo luận, quyết định một số vấn đề cụ thể thuộc nhiệm vụ của Ban Chỉ huy.

4. Thành viên Ban Chỉ huy có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp, trường hợp không thể tham dự, báo cáo Trưởng Ban Chỉ huy và ủy quyền cho người đại diện cơ quan, đơn vị dự họp.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA BAN CHỈ HUY, CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC

Điều 3. Chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ huy

Ban Chỉ huy có nhiệm vụ tham mưu UBND tỉnh thực hiện các quy định tại Luật Phòng thủ dân sự, Luật Phòng chống thiên tai, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều, Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng chống thiên tai và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều, Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự và các Luật, Nghị định, Thông tư, quy định hiện hành khác có liên quan.

1. Trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai

a) Tham mưu giúp Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả do thiên tai theo quy định của pháp luật về phòng, chống thiên tai.

b) Chỉ đạo, đôn đốc việc xây dựng, trình phê duyệt kế hoạch và phương án ứng phó thiên tai.

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành địa phương liên quan xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố vỡ đê, hồ, đập; sự cố cháy rừng; bão, áp thấp, lũ, lụt; lũ quét, lũ ống, sạt, lở đất đá và các loại thiên tai khác.

d) Xây dựng nội dung, chương trình đào tạo, huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức phòng thủ dân sự cho lực lượng phòng thủ dân sự trong lĩnh vực được phân công.

e) Tổ chức kiểm tra, xác định khu vực bị ô nhiễm môi trường trên địa bàn tỉnh, hướng dẫn việc xác định thiệt hại và việc tổ chức khắc phục ô nhiễm môi trường, suy thoái môi trường.

g) Tổ chức thực hiện các hoạt động quan trắc, điều tra, khảo sát thu thập thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, tai biến địa chất.

h) Thực hiện dự báo, cảnh báo, cung cấp đầy đủ, kịp thời các bản tin dự báo, cảnh báo sự cố, thiên tai liên quan đến địa chất, khí tượng, thủy văn, hải văn theo quy định.

i) Nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và triển khai các giải pháp thông minh trong quan trắc, giám sát, quản lý, xử lý sự cố môi trường, cảnh báo sớm thiên tai.

2. Trong lĩnh vực tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự

a) Tham mưu giúp Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự trong phạm vi địa phương quản lý; tiếp nhận, xử lý thông tin từ Tổng đài 112 đối với những sự cố, thảm họa xảy ra trên địa bàn tỉnh; tham mưu, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định ban bố, quyết định bãi bỏ cấp độ phòng thủ dân sự.

b) Xây dựng kế hoạch phòng thủ dân sự của địa phương; hướng dẫn, theo dõi các sở, ngành, cơ quan, đơn vị thực hiện chiến lược, kế hoạch phòng thủ dân sự.

c) Chỉ đạo xây dựng thể trận phòng thủ dân sự và hoạt động phòng thủ dân sự của cấp mình và cấp dưới thuộc quyền.

d) Tham mưu giúp Chủ tịch UBND tỉnh chỉ huy các lực lượng phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa; quyết định các biện pháp cấp bách, huy động các nguồn lực theo thẩm quyền; tổ chức tiếp nhận và phân bổ nguồn lực hỗ trợ, cứu trợ để thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự trên địa bàn quản lý.

e) Bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội trong vùng, khu vực xảy ra thảm họa chiến tranh.

g) Tham mưu tổ chức, xây dựng lực lượng và thông tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng thủ dân sự.

h) Tham mưu hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra các sở, ban, ngành, cơ quan có liên quan thực hiện kế hoạch phòng thủ dân sự, kế hoạch phòng, chống thiên tai.

i) Tham mưu giúp Chủ tịch UBND tỉnh công tác cấp phát, quản lý, sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng, thanh lý và xử lý trang thiết bị, phương tiện ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm, cứu nạn.

Điều 4. Cơ quan thường trực, Văn phòng thường trực, Cơ quan giúp việc Ban Chỉ huy

1. Cơ quan thường trực của Ban Chỉ huy

Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh là Cơ quan thường trực của Ban Chỉ huy thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về phòng thủ dân sự; có trách nhiệm đảm bảo các điều kiện hoạt động của Ban Chỉ huy.

2. Văn phòng thường trực

a) Văn phòng thường trực Phòng thủ dân sự đặt tại Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

b) Văn phòng thường trực Phòng chống thiên tai đặt tại Chi cục Thủy lợi - Sở Nông nghiệp và Môi trường. Tổ chức bộ máy gồm có Chánh Văn phòng, các Phó Chánh Văn phòng là lãnh đạo Chi cục Thủy lợi kiêm nhiệm và sử dụng con dấu của Chi cục Thủy lợi để thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Quy chế tổ chức hoạt động của Văn phòng Thường trực Phòng chống thiên tai do Trưởng ban Ban Chỉ huy ban hành.

3. Cơ quan giúp việc Ban Chỉ huy

a) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh sử dụng bộ phận thuộc quyền thực hiện nhiệm vụ Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy, giúp việc cho cơ quan thường trực và Ban Chỉ huy. Trực tiếp phụ trách công tác cứu hộ, cứu nạn và chỉ huy lực lượng thường trực, dân quân tự vệ, dự bị động viên phối hợp với các sở, ban, ngành địa phương, thủ trưởng các đơn vị có liên quan; hiệp đồng với các đơn vị công an, quân đội của Bộ, Quân khu đóng quân trên địa bàn, xử lý các tình huống theo quy định.

b) Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp thực hiện nhiệm vụ tham mưu cho Ban Chỉ huy về công tác phòng, chống thiên tai. Sử dụng bộ máy, cơ sở vật chất, trang thiết bị của cơ quan chuyên môn trực thuộc hiện có để tham mưu, giúp việc cho Sở tổ chức, thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ huy về công tác phòng, chống thiên tai và được cấp kinh phí để thực hiện nhiệm vụ.

c) Các sở, ngành có trách nhiệm tham mưu, đề xuất với Ban Chỉ huy và Chủ tịch UBND tỉnh trong công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động phòng thủ dân sự thuộc phạm vi quản lý của ngành trên địa bàn tỉnh. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các sở, ngành quyết định việc thành lập Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự của đơn vị mình.

Chương III **NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN**

Điều 5. Trách nhiệm của Trưởng ban Ban Chỉ huy

Chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự Quốc gia về toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ huy trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao, cụ thể như sau:

1. Chỉ đạo, điều hành toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ huy theo quy định tại Điều 3 của Quy chế này.

2. Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Ban Chỉ huy; phê duyệt Chương trình, Kế hoạch công tác hằng năm của Ban Chỉ huy; kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch công tác của Ban Chỉ huy; chủ trì các cuộc họp định kỳ, đột xuất và các hội nghị của Ban Chỉ đạo; khi cần thiết ủy quyền cho Phó Trưởng ban chủ trì cuộc họp thảo luận, quyết định một số vấn đề cụ thể thuộc nhiệm vụ của Ban Chỉ huy; sử dụng con dấu của UBND tỉnh để ký các văn bản của Ban Chỉ huy.

3. Kiện toàn Ban Chỉ huy trên cơ sở văn bản cử thành viên tham gia của Cơ quan thường trực và các sở, ngành, đơn vị liên quan.

4. Chỉ đạo tổ chức các đoàn làm việc, đôn đốc các sở, ngành, địa phương trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự.

5. Trong trường hợp cần thiết, ủy quyền cho Phó Trưởng ban giải quyết công việc thuộc thẩm quyền của mình; trường hợp có tính chất quan trọng, cấp bách, trực tiếp chỉ đạo xử lý một số công việc đã phân công cho Thành viên Ban Chỉ huy.

6. Quyết định những vấn đề thuộc phạm vi, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ huy.

7. Kiến nghị với Ban Chỉ đạo phòng thủ dân sự Quốc gia để huy động lực lượng, phương tiện của các bộ, ngành trung ương phối hợp thực hiện các biện pháp phòng thủ dân sự trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó.

8. Ban hành Quyết định quy định Quy chế, kinh phí tổ chức hoạt động của Văn phòng thường trực Phòng chống thiên tai và Phòng thủ dân sự.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác do cấp trên chỉ đạo.

Điều 6. Các Phó Trưởng ban

1. Nhiệm vụ chung

a) Tham mưu cho Trưởng ban các chủ trương, chính sách, giải pháp quan trọng thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự; đề xuất biện pháp, phương hướng giải quyết các vấn đề liên quan đến phòng thủ dân sự thuộc lĩnh vực được phân công. Các Phó Trưởng ban là lãnh đạo UBND tỉnh sử dụng con dấu của UBND tỉnh; các Phó Trưởng ban là lãnh đạo các sở, ngành sử dụng con dấu của cơ quan nơi công tác để ký các văn bản, điều hành công việc của Ban Chỉ huy theo quy định.

b) Đôn đốc các sở, ngành, địa phương thực hiện kế hoạch, chương trình, nhiệm vụ, giải pháp phòng thủ dân sự.

c) Chủ trì các cuộc họp theo sự ủy quyền của Trưởng ban; cho ý kiến về Quy chế tổ chức, hoạt động, các Chương trình, Kế hoạch công tác của Ban Chỉ huy và tổ chức thực hiện sau khi được ban hành.

d) Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về nội dung được phân công, ủy quyền.

đ) Ban hành văn bản hướng dẫn theo từng lĩnh vực, ngành phụ trách để thực hiện các nhiệm vụ phòng thủ dân sự liên quan của Ban Chỉ huy.

e) Chủ trì tham mưu cho Ban Chỉ huy, Chủ tịch UBND tỉnh ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 2 và điều phối các hoạt động phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa thuộc lĩnh vực được phân công.

g) Báo cáo kết quả công tác phòng thủ dân sự theo lĩnh vực, nhiệm vụ được phân công.

h) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Trưởng ban.

2. Nhiệm vụ cụ thể

a) Phó Trưởng ban thường trực là Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh

- Giúp Trưởng ban chỉ đạo, điều phối các hoạt động thường xuyên của Ban Chỉ huy; thay mặt Trưởng ban chủ trì và điều phối hoạt động chung của Ban chỉ huy khi được ủy quyền; chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, giám sát, đánh giá việc thực hiện chương trình công tác của Ban Chỉ huy.

- Thực hiện các nhiệm vụ đột xuất do Trưởng ban phân công.

b) Phó Trưởng ban là Phó Chủ tịch UBND tỉnh

- Giúp Trưởng ban xử lý công việc được giao hoặc ủy quyền và báo cáo kết quả thực hiện cho Trưởng ban và Phó Trưởng ban thường trực.

- Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công hoặc ủy quyền.

- Trực tiếp chỉ đạo các hoạt động:

+ Chỉ đạo, điều phối công tác phòng thủ dân sự, ứng phó thảm họa, chiến

tranh và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh.

+ Chỉ đạo, đơn đốc xây dựng kế hoạch phòng thủ dân sự, kế hoạch ứng phó các sự cố, thảm họa cấp tỉnh, kế hoạch hoạt động hằng năm của Ban Chỉ huy; đề xuất kiện toàn Ban Chỉ huy, thành lập Đoàn công tác liên ngành để chỉ đạo, điều hành công tác phòng chống, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa, chiến tranh.

+ Kiểm tra, tổng hợp kết quả thu, chi ngân sách cho hoạt động phòng thủ dân sự trên địa bàn tỉnh; báo cáo Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự Quốc gia theo quy định.

+ Chỉ đạo bố trí cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác chỉ đạo điều hành phòng thủ dân sự, điều kiện làm việc của Thành viên Ban Chỉ huy.

+ Chỉ đạo tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập phòng thủ dân sự; công tác thông tin, truyền thông, giáo dục và bồi dưỡng nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng thủ dân sự;

- Thực hiện các nhiệm vụ đột xuất do Trưởng ban phân công.

c) Phó Trưởng ban là Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Tham mưu giúp Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự trong phạm vi địa phương quản lý; tiếp nhận, xử lý thông tin từ Tổng đài 112 đối với những sự cố, thảm họa xảy ra trên địa bàn tỉnh; tham mưu, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh ban bố, bãi bỏ cấp độ phòng thủ dân sự.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương xây dựng kế hoạch phòng thủ dân sự của tỉnh; hướng dẫn, theo dõi các sở, ngành, cơ quan, đơn vị thực hiện chiến lược, kế hoạch phòng thủ dân sự.

- Tham mưu xây dựng thể trận phòng thủ dân sự và hoạt động phòng thủ dân sự của cấp mình và cấp dưới thuộc quyền.

- Chủ trì tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 2 để ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa liên quan đến động đất, sóng thần, tràn dầu, hóa chất độc, bức xạ, hạt nhân; chỉ huy các lực lượng phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa; quyết định các biện pháp cấp bách, huy động các nguồn lực theo thẩm quyền.

- Phối hợp với Công an tỉnh bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội trong vùng, khu vực xảy ra thảm họa chiến tranh.

- Tham mưu tổ chức, xây dựng lực lượng và thông tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng thủ dân sự.

- Tham mưu hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra các sở, ban, ngành, cơ quan có liên quan thực hiện kế hoạch phòng thủ dân sự, kế hoạch phòng, chống thiên tai.

- Trực tiếp kiểm tra công tác điều hành ứng phó thảm họa; tổ chức tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ do thảm họa trên đất liền, trên sông, trên biển và khu vực biên giới biển.

- Xây dựng nội dung, chương trình đào tạo, huấn luyện, diễn tập, bồi dưỡng

kiến thức phòng thủ dân sự cho lực lượng phòng thủ dân sự trong lĩnh vực được phân công.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành thẩm định xây dựng các công trình phòng, chống chiến tranh, ứng phó thảm họa, tìm kiếm, cứu nạn, cứu hộ; chỉ đạo, chỉ huy các lực lượng thuộc quyền làm nhiệm vụ khi có chiến tranh, ứng phó thảm họa, tìm kiếm, cứu nạn, cứu hộ khắc phục hậu quả thảm họa, chiến tranh.

- Tổng hợp báo cáo đánh giá thiệt hại và nhu cầu cứu trợ, hỗ trợ của tỉnh báo cáo UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định hỗ trợ khắc phục hậu quả thảm họa.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công hoặc ủy quyền.

d) Phó Trưởng ban là Giám đốc Công an tỉnh

- Tham mưu UBND tỉnh thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội trong Phòng thủ dân sự.

- Phối hợp các sở, ngành và địa phương xây dựng kế hoạch phòng thủ dân của ngành mình quản lý; chỉ đạo lực lượng Công an cấp xã xây dựng kế hoạch Phòng thủ dân sự; phối hợp với các lực lượng có liên quan tổ chức lực lượng, phương tiện sẵn sàng ứng phó thảm họa, tìm kiếm cứu nạn.

- Chủ trì, tham mưu cho Ban Chỉ huy về công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các sở, ngành liên quan xây dựng kế hoạch cấp tỉnh ứng phó sự cố, thảm họa cháy lớn nhà cao tầng, khu đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư; sự cố sập đổ công trình nhà cao tầng.

- Xây dựng nội dung, chương trình đào tạo, huấn luyện, diễn tập, bồi dưỡng kiến thức phòng thủ dân sự cho lực lượng phòng thủ dân sự trong lĩnh vực được phân công.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành có liên quan và chính quyền địa phương xây dựng kế hoạch, phương án và tổ chức thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong vùng, khu vực xảy ra thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh.

- Chủ trì nghiên cứu âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, chống đối lợi dụng thảm họa, sự cố để kích động chống phá; trao đổi thông tin cho các sở, ban, ngành, địa phương tuyên truyền cho quần chúng nhân dân nhận thức, phòng tránh.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công hoặc ủy quyền.

e) Phó Trưởng ban là Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Tham mưu giúp Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ứng phó và khắc phục do thiên tai theo quy định của pháp luật về phòng, chống thiên tai.

- Chỉ đạo, đôn đốc việc xây dựng, trình phê duyệt kế hoạch và phương án ứng phó thiên tai.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan xây dựng kế hoạch cấp tỉnh ứng phó sự cố vỡ đê, hồ chứa thủy lợi, đập; sự cố cháy rừng; bão, áp thấp, lũ, lụt; lũ quét, lũ ống, sạt, lở đất đá và các loại thiên tai khác.

- Chủ trì tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 2 để ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai (vỡ đê, hồ chứa thủy lợi; cháy rừng; bão, áp thấp nhiệt đới, lũ, lụt, sạt lở đất; dịch bệnh trên động vật); tổ chức kêu gọi, tiếp nhận và triển khai các khoản hỗ trợ khẩn cấp từ Chính phủ trong các tình huống khẩn cấp về thiên tai; hỗ trợ khẩn cấp các địa phương khắc phục hậu quả sau thiên tai.

- Xây dựng nội dung, chương trình đào tạo, huấn luyện, diễn tập, bồi dưỡng kiến thức phòng thủ dân sự cho lực lượng phòng thủ dân sự trong lĩnh vực được phân công.

- Tổ chức kiểm tra, xác định khu vực bị ô nhiễm môi trường trên địa bàn tỉnh, hướng dẫn việc xác định thiệt hại và việc tổ chức khắc phục ô nhiễm môi trường, suy thoái môi trường.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động quan trắc, điều tra, khảo sát thu thập thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, tai biến địa chất.

- Thực hiện dự báo, cảnh báo, cung cấp đầy đủ, kịp thời các bản tin dự báo, cảnh báo sự cố, thiên tai liên quan đến địa chất, khí tượng, thủy văn, hải văn theo quy định.

- Tham mưu vận hành liên hồ chứa trên các lưu vực sông; ban hành văn bản hướng dẫn, kiểm tra các địa phương trong công tác phòng chống thiên tai; hướng dẫn hoạt động của lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai tại cơ sở.

- Nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và triển khai các giải pháp thông minh trong quan trắc, giám sát, quản lý, xử lý sự cố môi trường, cảnh báo sớm thiên tai.

- Phối hợp với Công an tỉnh, các sở, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch và thực hiện việc bảo đảm an ninh nông, lâm, ngư, diêm nghiệp và phát triển nông thôn đáp ứng yêu cầu về phòng thủ dân sự.

- Tham mưu vận hành liên hồ chứa trên các lưu vực sông; ban hành văn bản hướng dẫn, kiểm tra các địa phương trong công tác phòng chống thiên tai; hướng dẫn hoạt động của lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai tại cơ sở.

- Tập trung nguồn nhân lực, trang thiết bị, xây dựng công cụ hỗ trợ cho Văn phòng thường trực Phòng chống thiên tai; kết nối trực tuyến với cơ quan phòng, chống thiên tai trung ương và địa phương phục vụ công tác chỉ đạo, chỉ huy điều hành phòng chống thiên tai.

g) Phó Trưởng ban là Giám đốc Sở Y tế

- Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các địa phương, các đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm chỉ đạo của Chính phủ về xây dựng, huấn luyện lực lượng huy động

ngành y tế; thực hiện tuyên truyền về phòng thủ dân sự theo lĩnh vực quản lý.

- Chủ trì tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 2 để ứng phó dịch bệnh truyền nhiễm; công bố, thông tin về tình hình dịch bệnh, mức độ ảnh hưởng và biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

- Xây dựng nội dung, chương trình đào tạo, huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức phòng thủ dân sự cho lực lượng phòng thủ dân sự trong lĩnh vực được phân công.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các sở, ngành quy hoạch hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quân dân y ở khu vực biên giới, trên biển, đảo, tăng cường năng lực hệ thống y tế cho hoạt động phòng thủ dân sự.

- Phối hợp với Sở Tài chính ban hành cơ chế thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh, xử lý môi trường, phòng, chống dịch bệnh nguy hiểm trong phòng thủ dân sự.

Điều 7. Các Ủy viên Ban Chỉ huy

1. Nhiệm vụ chung

a) Chịu trách nhiệm về toàn bộ công việc thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực công tác, nhiệm vụ được giao, bao gồm những công việc đã phân công hoặc ủy nhiệm cho cấp dưới; thực hiện quản lý nhà nước về phòng thủ dân sự thuộc lĩnh vực được phân công. Trong phạm vi chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của mình quản lý, chỉ huy các cơ quan, đơn vị thuộc quyền thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

b) Theo phạm vi trách nhiệm quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực được phân công chủ trì tham mưu, đề xuất với Ban Chỉ huy, giúp Ban Chỉ huy chỉ đạo các sở, ngành, địa phương triển khai các biện pháp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa.

c) Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ công tác được phân công.

d) Tham gia ý kiến vào các đề án, dự án phòng thủ dân sự của Chính phủ, các dự thảo Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ liên quan đến phòng thủ dân sự.

e) Đề xuất, kiến nghị với Ban Chỉ huy các chủ trương, giải pháp, cơ chế, chính sách để triển khai thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự đối với ngành, lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ được phân công.

g) Tham gia xây dựng, góp ý vào Chương trình, Kế hoạch, Báo cáo của Ban Chỉ huy do Cơ quan Thường trực, Văn phòng Ban Chỉ huy dự thảo; đề xuất giải quyết các nhiệm vụ của Ban Chỉ huy; chủ trì hoặc tham gia các đoàn công tác của Ban Chỉ huy theo kế hoạch hoặc theo sự phân công của Trưởng ban.

h) Sử dụng con dấu của cơ quan nơi công tác để ký các văn bản theo nhiệm vụ được phân công hoặc ủy quyền của Trưởng ban.

i) Báo cáo kết quả công tác phòng thủ dân sự theo lĩnh vực, nhiệm vụ được

phân công.

k) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban.

2. Nhiệm vụ cụ thể của Ủy viên Ban Chỉ huy

a) Ủy viên thường trực là Tham mưu trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Thực hiện nhiệm vụ do Phó Trưởng ban là Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh ủy quyền; trực tiếp chỉ đạo các hoạt động của Văn phòng thường trực Phòng thủ dân sự; chỉ đạo các đơn vị quân đội tổ chức lực lượng, phương tiện ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa liên quan đến động đất, sóng thần, tràn dầu, hóa chất độc, bức xạ, hạt nhân, tìm kiếm cứu nạn trên đất liền, tìm kiếm cứu nạn đường không.

- Trong trường hợp cần thiết, báo cáo, đề xuất Phó Trưởng ban, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tăng cường lực lượng có liên quan thực hiện nhiệm vụ tại Văn phòng thường trực Phòng thủ dân sự.

b) Ủy viên thường trực là Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Thực hiện nhiệm vụ do Phó Trưởng ban là Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường ủy quyền; chủ trì tham mưu ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai (vỡ đê, đập; cháy rừng; bão, áp thấp nhiệt đới, lũ, lụt, sạt lở đất; dịch bệnh trên động vật).

- Trong trường hợp cần thiết, báo cáo, đề xuất Trưởng ban, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tăng cường lực lượng có liên quan thực hiện nhiệm vụ tại Văn phòng thường trực Phòng, chống thiên tai.

c) Ủy viên thường trực là Phó Giám Công an tỉnh

Thực hiện nhiệm vụ do Phó Trưởng ban là Giám đốc Công an tỉnh ủy quyền; chủ trì tham mưu ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa cháy lớn nhà cao tầng, khu đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư; sự cố sập đổ công trình nhà cao tầng.

d) Ủy viên thường trực là Phó Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh kiêm Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng

- Thực hiện nhiệm vụ do Phó Trưởng ban là Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh ủy quyền; trực tiếp chỉ đạo các hoạt động của Văn phòng thường trực Phòng thủ dân sự; chỉ đạo các đơn vị thuộc quyền tổ chức lực lượng, phương tiện ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa trên sông, trên biển và khu vực biên giới biển.

- Chủ trì xây dựng kế hoạch phòng thủ dân sự của Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng; tham gia sơ tán dân khi thiên tai, thảm họa; thực hiện quy chế trực ban, chế độ thông tin, báo cáo sơ kết, tổng kết công tác tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự trên biển theo quy định.

e) Ủy viên là Giám đốc Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các sở, ngành có liên quan đề xuất trình Chủ tịch UBND tỉnh thành lập, ban hành Quy chế hoạt động

Quỹ Phòng thủ dân sự tỉnh; bố trí dự toán chi thường xuyên hằng năm để thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; cân đối, ngân sách đầu tư phát triển trong dự toán ngân sách hằng năm bố trí cho các dự án đầu tư phát triển thuộc lĩnh vực phòng thủ dân sự; bổ sung vốn bảo đảm cho các dự án đột xuất để ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa; theo dõi sử dụng nguồn vốn đầu tư theo quy định.

- Chủ trì, hướng dẫn các xã, phường thành lập và ban hành Quy chế hoạt động Quỹ Phòng thủ dân sự cấp xã; hướng dẫn một số nội dung chi, mức chi đặc thù trong nội dung chi ngân sách cho hoạt động phòng thủ dân sự quy định tại Điều 41 Nghị định số 200/2025/NĐ-CP; thực hiện tuyên truyền về phòng thủ dân sự theo lĩnh vực quản lý.

- Thẩm định, trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định xuất cấp kịp thời, đầy đủ hàng dự trữ quốc gia phục vụ công tác phòng thủ dân sự theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

g) Ủy viên là Giám đốc Sở Nội vụ

Chủ trì tham mưu với Ban Chỉ huy, Trưởng ban về quy định cơ cấu tổ chức hoạt động của hệ thống lãnh đạo, chỉ đạo, chỉ huy phòng thủ dân sự; công tác thi đua, khen thưởng đối với những tổ chức, cá nhân tham gia làm nhiệm vụ phòng thủ dân sự; các chế độ chính sách đối với người làm công tác phòng thủ dân sự.

h) Ủy viên là Chánh Văn phòng UBND tỉnh

Xem xét báo cáo Trưởng ban giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của Trưởng ban, Phó Trưởng ban Thường trực; trình ban hành công điện, văn bản chỉ đạo của Trưởng ban, Phó Trưởng ban Thường trực về công tác phòng thủ dân sự; thông báo kết luận, chỉ đạo của Trưởng ban, Phó Trưởng ban Thường trực; chỉ đạo cơ quan thuộc quyền sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị do Văn phòng quản lý để phục vụ các hoạt động của Ban Chỉ huy do Trưởng ban và Phó Trưởng ban Thường trực chủ trì.

i) Ủy viên là Giám đốc Sở Tư pháp

Chủ trì tham mưu với Trưởng ban các giải pháp hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về phòng thủ dân sự; thực hiện tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện phòng thủ dân sự theo phạm vi quản lý.

k) Ủy viên là Giám đốc Sở Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp với sở, ngành, địa phương có liên quan xây dựng và triển khai kế hoạch, phương án về sử dụng hạ tầng giao thông, các trang thiết bị trong phạm vi quản lý để thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự. Khi xảy ra sự cố, thảm họa, chỉ đạo, điều hành các cơ quan, đơn vị thuộc quyền tổ chức lực lượng, phương tiện sơ tán người dân, tìm kiếm, cứu nạn theo chỉ đạo của Ban Chỉ huy.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Sở Y tế và các sở ngành, liên quan xây dựng kế hoạch cấp tỉnh ứng phó tai nạn tàu, thuyền trên biển, ứng phó tai nạn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa đặc

biệt nghiêm trọng và ứng phó tai nạn hàng không dân dụng xảy ra trên địa bàn tỉnh. Triển khai kế hoạch, phương án sử dụng lực lượng, trang thiết bị thực hiện nhiệm vụ ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm, cứu nạn; điều hành các lực lượng tìm kiếm, cứu nạn thuộc quyền; chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương tổ chức các đội vận tải để sơ tán người dân, phương tiện đến khu vực an toàn, tiếp tế hậu cần, chuyển thương khi xảy ra sự cố, thảm họa.

- Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Ngoại vụ tham mưu Trưởng ban trong việc cho phép và phối hợp với lực lượng, phương tiện của nước ngoài thực hiện tìm kiếm, cứu nạn khi xảy ra sự cố, thảm họa.

- Xây dựng nội dung, chương trình đào tạo, huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức phòng thủ dân sự cho lực lượng phòng thủ dân sự trong lĩnh vực được phân công.

l) Ủy viên là Giám đốc Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan chỉ đạo và hướng dẫn xử lý vỡ đập thủy điện, các vụ nổ, sập ở các cơ sở sản xuất, khai thác điện nguyên tử, xăng, vật liệu nổ công nghiệp.

- Chủ trì tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 2 để ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố vỡ đập thủy điện, các vụ nổ, sập ở các cơ sở sản xuất, khai thác điện nguyên tử, xăng, vật liệu nổ công nghiệp.

- Quản lý chặt chẽ việc sản xuất, khai thác khoáng sản, hóa chất độc hại, vật liệu nổ công nghiệp để hạn chế nguy cơ xảy ra sự cố, thảm họa trong lĩnh vực công nghiệp; quản lý chặt chẽ việc nhập khẩu, xuất khẩu các loại hóa chất độc, hóa chất nguy hiểm.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan chỉ đạo và hướng dẫn việc xử lý các vụ nổ, sập hầm lò ở các cơ sở sản xuất, khai thác điện nguyên tử, than, xăng, dầu mỏ, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, các sở, ngành, địa phương có liên quan xây dựng Kế hoạch cấp tỉnh ứng phó sự cố cháy nổ giàn khoan, đường ống dẫn dầu, hóa chất độc, khí, sự cố sập đổ hầm lò khai thác khoáng sản; hướng dẫn các địa phương xây dựng kế hoạch và chuẩn bị lực lượng, phương tiện thực hiện ứng phó sự cố tràn dầu, sự cố hóa chất độc theo quy định.

- Phối hợp với các sở, ngành có liên quan xây dựng kế hoạch dự trữ nguồn năng lượng để duy trì các hoạt động quốc phòng, an ninh, kinh tế - xã hội và phục vụ nhiệm vụ phòng thủ dân sự.

- Chỉ đạo ổn định giá cả thị trường, bảo đảm các mặt hàng thiết yếu cho người dân tại khu vực xảy ra sự cố, thảm họa.

- Xây dựng nội dung, chương trình đào tạo, huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức phòng thủ dân sự cho lực lượng phòng thủ dân sự trong lĩnh vực được phân công.

m) Ủy viên là Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành thống nhất quy định các số, tần số trực

canh, cấp cứu khẩn cấp, xây dựng kế hoạch bảo đảm quyền ưu tiên sử dụng các phương tiện thông tin liên lạc phục vụ chỉ đạo, điều hành trên các lĩnh vực về phòng thủ dân sự.

- Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, các sở, ngành và địa phương quy định đầu số điện thoại 112 phục vụ tiếp nhận, xử lý thông tin về sự cố, thảm họa bảo đảm liên thông với các đầu số điện thoại 113, 114, 115.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng mạng thông tin liên lạc, thông báo, báo động giữa các đài quan sát, trạm quan sát, trung tâm nghiên cứu với Cơ quan thường trực Phòng thủ dân sự các cấp theo quy định.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc quyền, các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông huy động lực lượng, phương tiện của ngành tham gia hoạt động phòng thủ dân sự.

- Xây dựng nội dung, chương trình đào tạo, huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức phòng thủ dân sự cho lực lượng phòng thủ dân sự trong lĩnh vực được phân công.

n) Ủy viên là Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì tham mưu với Trưởng Ban Chỉ huy về công tác đào tạo, giáo dục phòng thủ dân sự đối với học sinh, sinh viên trong các học viện, nhà trường; đào tạo nguồn nhân lực cho công tác phòng thủ dân sự.

- Xây dựng nội dung, chương trình đào tạo, huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức phòng thủ dân sự cho lực lượng phòng thủ dân sự trong lĩnh vực được phân công.

o) Ủy viên là Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì tham mưu với Trưởng Ban Chỉ huy các biện pháp, giải pháp thông tin, truyền thông về hoạt động phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa, thiên tai, dịch bệnh, môi trường; nâng cao nhận thức của Nhân dân trong hoạt động phòng thủ dân sự; xây dựng Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa trong các lễ hội, sự kiện văn hóa, thể thao, hoạt động du lịch.

p) Ủy viên là Tổng biên tập Báo và phát thanh, truyền hình Gia Lai

- Tham mưu với Trưởng ban trong công tác thông tin tuyên truyền về phòng thủ dân sự.

q) Ủy viên là Lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân, phát huy dân chủ, tăng cường sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân trong thực hiện và giám sát việc thực hiện pháp luật về phòng thủ dân sự; huy động đoàn viên, hội viên tham gia các hoạt động phòng thủ dân sự.

r) Ủy viên các sở, ban ngành khác, các đơn vị của tỉnh

- Phối hợp với Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh và các sở, ban ngành xây dựng, ban hành và trình cấp thẩm quyền thẩm định, phê duyệt các văn bản, kế hoạch về

phòng thủ dân sự thuộc lĩnh vực được phân công.

- Tổ chức tuyên truyền, giáo dục cán bộ, chiến sĩ, công chức, viên chức, người lao động thuộc quyền về nội dung, biện pháp phòng thủ dân sự.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc quyền tổ chức thực hiện kế hoạch, biện pháp phòng thủ dân sự trên lĩnh vực được phân công, phụ trách. Triển khai lực lượng, phương tiện thuộc thẩm quyền làm nhiệm vụ phòng thủ dân sự theo lệnh điều động của Trưởng ban.

Điều 8. Xây dựng chương trình công tác

1. Chương trình công tác bao gồm danh mục các dự án, chiến lược, chương trình, kế hoạch, báo cáo thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Chỉ huy.

2. Chương trình công tác hằng năm là danh mục các nội dung nhiệm vụ của Ban Chỉ huy, trong đó xác định rõ cơ quan chủ trì, phối hợp, thời gian thực hiện đến từng quý.

3. Nội dung Chương trình công tác gồm: Đánh giá thực hiện Chương trình công tác năm trước; danh mục các nhiệm vụ cần triển khai; định hướng giải pháp thực hiện; phân công Ủy viên Ban Chỉ huy theo dõi, chỉ đạo công tác phòng thủ dân sự tại các địa phương theo từng lĩnh vực, ngành.

4. Cơ quan thường trực phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan tham mưu, đề xuất với Ban Chỉ huy để xây dựng, điều chỉnh Chương trình công tác; tổ chức triển khai thực hiện, tổng hợp, báo cáo kết quả.

Điều 9. Trình tự xây dựng chương trình công tác

1. Trước ngày 15 tháng 12 hằng năm, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự các sở, ngành, địa phương báo cáo kết quả thực hiện Chương trình công tác trong năm, kiến nghị, đề xuất (nếu có), dự kiến nhiệm vụ năm tới về Ban Chỉ huy (qua Văn phòng thường trực Phòng thủ dân sự).

2. Văn phòng thường trực Phòng thủ dân sự tỉnh tổng hợp, hoàn chỉnh dự thảo Chương trình công tác năm; gửi xin ý kiến các thành viên Ban Chỉ huy trước ngày 20 tháng 12 hằng năm. Trong thời hạn 05 ngày, Thành viên Ban Chỉ huy cho ý kiến và bổ sung Chương trình công tác phòng thủ dân sự theo lĩnh vực quản lý.

3. Văn phòng thường trực Phòng thủ dân sự tỉnh tiếp thu ý kiến, hoàn chỉnh Chương trình công tác gửi Văn phòng UBND tỉnh trước ngày 30 tháng 12 hằng năm để báo cáo Trưởng ban phê duyệt.

Điều 10. Theo dõi và đánh giá thực hiện chương trình công tác

1. Định kỳ 6 tháng và hằng năm, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự các sở, ngành, địa phương chủ động rà soát, đánh giá việc thực hiện Chương trình công tác năm, gửi báo cáo về Văn phòng thường trực Phòng thủ dân sự tỉnh để tổng hợp, báo cáo.

2. Văn phòng thường trực Phòng thủ dân sự tỉnh theo dõi, đôn đốc Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự các sở, ngành, địa phương thực hiện Chương trình công tác

của Ban Chỉ huy; định kỳ 6 tháng hoặc đột xuất, chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương rà soát, đánh giá việc thực hiện Chương trình công tác, kịp thời tham mưu, đề xuất các giải pháp, hướng xử lý các vướng mắc; trong trường hợp cần thiết, kiến nghị điều chỉnh, bổ sung Chương trình công tác.

3. Văn phòng thường trực Phòng thủ dân sự tỉnh tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện Chương trình công tác hằng năm báo cáo Ban Chỉ huy.

Điều 11. Mỗi quan hệ công tác

1. Mỗi quan hệ giữa Ban Chỉ huy với Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự các sở, ngành và cấp xã là mối quan hệ chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự các sở, ngành, địa phương có trách nhiệm triển khai đầy đủ, kịp thời sự chỉ đạo của Ban Chỉ huy liên quan đến hoạt động phòng thủ dân sự.

2. Mối quan hệ giữa Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự các sở, ngành với Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự cấp xã là mối quan hệ phối hợp và chỉ đạo thực hiện công tác chuyên ngành theo lĩnh vực quản lý.

Điều 12. Giải quyết công việc

1. Cơ quan chủ trì tham mưu giúp việc Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự cấp tỉnh thường xuyên theo dõi tình hình sự cố, thảm họa trong lĩnh vực quản lý, kịp thời báo cáo Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự và Ủy viên Ban Chỉ huy thuộc sở, ngành mình.

2. Ủy viên Ban Chỉ huy chủ động tổ chức các cuộc họp để giải quyết công việc trong phạm vi nhiệm vụ được phân công; tổ chức các đoàn làm việc thực hiện nhiệm vụ được phân công; tùy theo yêu cầu nhiệm vụ mời ủy viên có liên quan và chuyên gia, nhà khoa học tham dự:

a) Phó Trưởng ban Thường trực chủ trì các cuộc họp để điều hành hoạt động chung của Ban Chỉ huy khi Trưởng ban vắng mặt hoặc được Trưởng ban ủy quyền.

b) Phó Trưởng ban là Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: Chủ trì các cuộc họp để giải quyết công việc liên quan đến các biện pháp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa về động đất, sóng thần, sự cố tràn dầu, tìm kiếm cứu nạn đường không, đường biển.

c) Phó Trưởng ban là Giám đốc Công an tỉnh: Chủ trì các cuộc họp để giải quyết công việc liên quan đến các biện pháp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa cháy lớn nhà cao tầng, khu đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư, sập đổ nhà cao tầng.

d) Phó Trưởng ban là Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì các cuộc họp để giải quyết công việc liên quan đến phòng, chống thiên tai; xả lũ khẩn cấp và ứng phó các sự cố khẩn cấp đối với các công trình thủy lợi; điều phối hoạt động ứng phó các loại hình sự cố, thiên tai: Vỡ đê, hồ, đập; cháy rừng; bão, áp thấp, lũ, lụt, sạt lở đất; dịch bệnh trên động vật; cứu trợ đột xuất các đối tượng bị ảnh hưởng do sự cố, thiên tai, thảm họa; công tác dự báo, cảnh báo khí tượng thủy

văn; truyền phát tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn đến tổ chức, cá nhân các hoạt động về phòng thủ dân sự.

e) Phó Trưởng ban là Giám đốc Sở Y tế: Chủ trì hội nghị để giải quyết công việc liên quan đến các biện pháp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả đối với dịch bệnh.

g) Các ủy viên Ban Chỉ huy: Chủ trì các hội nghị để giải quyết các hoạt động về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa liên quan đến lĩnh vực sở, ngành mình quản lý.

3. Khi có sự cố

a) Cơ quan chủ trì tham mưu giúp việc Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự trong từng lĩnh vực quản lý chủ trì, tổng hợp tình hình sự cố; báo cáo Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự sở, ngành mình các nội dung liên quan và đề xuất biện pháp ứng phó, khắc phục sự cố.

b) Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự sở, ngành trong phạm vi, lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở, ngành tham mưu giúp Giám đốc, Trưởng ngành, Chỉ huy đơn vị mình chỉ đạo ứng phó, khắc phục sự cố.

c) Giám đốc, Trưởng ngành, Thủ trưởng đơn vị chủ động chỉ đạo công tác ứng phó, khắc phục sự cố trong phạm vi, lĩnh vực quản lý nhà nước của sở, ngành mình và báo cáo Ban Chỉ huy, Trưởng ban.

4. Khi có sự cố gây hại nghiêm trọng

a) Cơ quan chủ trì tham mưu giúp việc Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự trong từng lĩnh vực quản lý tổng hợp tình hình sự cố, báo cáo Ban Chỉ huy các nội dung liên quan và đề xuất biện pháp ứng phó, khắc phục sự cố.

b) Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự sở, ngành tham mưu giúp việc cho Giám đốc, Trưởng ngành chỉ đạo ứng phó, khắc phục sự cố trong phạm vi, lĩnh vực quản lý nhà nước của sở, ngành, đơn vị mình.

c) Căn cứ tình hình sự cố, Giám đốc, Trưởng ngành, Thủ trưởng đơn vị tổ chức đoàn công tác đi kiểm tra thực tế, hoặc đề xuất với Ban Chỉ huy tổ chức đoàn công tác, phân công thành viên đi kiểm tra thực tế.

d) Cơ quan chủ trì tham mưu giúp việc Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự trong từng lĩnh vực quản lý chuẩn bị nội dung; báo cáo Giám đốc, Trưởng ngành, Thủ trưởng đơn vị mình - Thành viên Ban Chỉ huy đề xuất hợp Ban Chỉ huy tăng cường các biện pháp và triển khai lực lượng, phương tiện ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố; chủ trì, phối hợp với Văn phòng thường trực tổng hợp kết quả ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, báo cáo Ban Chỉ huy.

5. Khi có nguy cơ xảy ra thảm họa

a) Các cơ quan chủ trì tham mưu giúp việc Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự trong từng lĩnh vực tổng hợp tình hình sự cố; báo cáo Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự, Giám đốc, Trưởng ngành, Thủ trưởng đơn vị là Ủy viên Ban Chỉ huy các nội

dung liên quan và đề xuất biện pháp ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố trong phạm vi, lĩnh vực quản lý nhà nước của sở, ngành, đơn vị mình.

b) Các sở, ngành, đơn vị theo phạm vi, lĩnh vực được phân công chủ động tham mưu các biện pháp phòng ngừa thảm họa; đề xuất họp Ban Chỉ huy để tham mưu, giúp Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương triển khai các biện pháp phòng ngừa.

c) Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh họp nghe Ủy viên Ban Chỉ huy - Giám đốc, Trưởng ngành, Thủ trưởng đơn vị được phân công quản lý nhà nước lĩnh vực liên quan đến thảm họa báo cáo đánh giá tình hình, đề xuất biện pháp phòng ngừa sự cố, thảm họa. Căn cứ tình hình, Ban Chỉ huy thành lập các đoàn công tác hoặc phân công Ủy viên Ban Chỉ huy đi nắm tình hình, kiểm tra công tác triển khai các biện pháp phòng ngừa.

d) Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự sở, ngành, đơn vị trong phạm vi, lĩnh vực quản lý nhà nước của sở, ngành, đơn vị mình, thường xuyên theo dõi, tổng hợp tình hình; kịp thời báo cáo, đề xuất với Giám đốc, Trưởng ngành, Thủ trưởng đơn vị mình - Ủy viên Ban Chỉ huy. Giám đốc, Trưởng ngành, Thủ trưởng đơn vị chủ trì tham mưu cho Ban Chỉ huy giúp Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương có liên quan áp dụng bổ sung các biện pháp phòng ngừa thảm họa.

6. Khi xảy ra thảm họa

a) Giám đốc, Trưởng ngành, Thủ trưởng đơn vị trong phạm vi, lĩnh vực quản lý nhà nước của sở, ngành, đơn vị mình theo dõi tình hình, hiệu quả các biện pháp đã triển khai để tham mưu cho Ban Chỉ huy các biện pháp tiếp theo.

b) Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh chỉ huy lực lượng Quân đội, Công an, Dân quân tự vệ, dân phòng, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa, bảo đảm an ninh trật tự khu vực chịu ảnh hưởng bởi thảm họa.

c) Ban Chỉ huy thành lập Đoàn công tác, phân công thành viên Ban Chỉ huy kiểm tra, theo dõi tình hình ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa; định kỳ họp đánh giá tình hình, triển khai các biện pháp bổ sung nếu cần thiết.

d) Giám đốc, Trưởng ngành, Thủ trưởng đơn vị trong phạm vi, lĩnh vực quản lý nhà nước của sở, ngành mình chủ trì tham mưu, đề xuất Ban Chỉ huy tổ chức kêu gọi, tiếp nhận và triển khai các khoản hỗ trợ khẩn cấp từ quốc tế trong các tình huống khẩn cấp theo quy định pháp luật; phối hợp các sở, ngành liên quan hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai nguồn lực được hỗ trợ cho các địa phương theo quy định.

Điều 13. Các cuộc họp, hội nghị của Ban Chỉ huy

1. Ban Chỉ huy họp định kỳ một năm một lần vào cuối năm, tổng kết thực hiện nhiệm vụ trong năm và triển khai phương hướng nhiệm vụ năm sau.

2. Khi có nhiệm vụ mới, tình huống đột xuất, khẩn cấp phát sinh hoặc khi cần chỉ đạo theo từng chuyên đề, Trưởng ban quyết định họp đột xuất toàn thể Ban

Chỉ huy hoặc họp với một, số thành viên Ban Chỉ huy. Trưởng ban quyết định việc mời đại biểu không thuộc Ban Chỉ huy tham dự các cuộc họp.

3. Hợp đột xuất chỉ đạo công tác ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa, thiên tai, dịch bệnh và tìm kiếm cứu nạn: Căn cứ tình hình, diễn biến sự cố, thảm họa thiên tai, dịch bệnh, thành viên Ban Chỉ huy trong phạm vi quản lý nhà nước được phân công chủ trì tham mưu, đề xuất họp Ban Chỉ huy; chỉ đạo cơ quan thuộc quyền chuẩn bị nội dung, chương trình, các điều kiện bảo đảm họp Ban Chỉ huy, tổng hợp vấn đề cần thảo luận của Lãnh đạo Ban Chỉ huy triển khai công tác ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa, thiên tai, dịch bệnh.

4. Các hội nghị của Ban Chỉ huy gồm: Hội nghị Thành viên Ban Chỉ huy; Hội nghị toàn quốc của Ban Chỉ huy với các bộ, cơ quan, địa phương.

5. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự các sở, ngành, đơn vị chủ trì chuẩn bị nội dung liên quan đến lĩnh vực được phân công; phối hợp với Văn phòng thường trực chuẩn bị nội dung, chương trình làm việc và phục vụ cuộc họp, hội nghị của Ban Chỉ huy.

Điều 14. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Báo cáo hàng ngày: Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự các sở, ngành, đơn vị tổng hợp tình hình sự cố, thảm họa, thiên tai, dịch bệnh phức tạp, nghiêm trọng trong phạm vi lĩnh vực được phân công gửi báo cáo về Văn phòng thường trực để tổng hợp, báo cáo hàng ngày.

2. Báo cáo nhanh: Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự các sở, ngành, đơn vị tổng hợp tình hình sự cố, thiên tai, thảm họa, dịch bệnh phức tạp, nghiêm trọng liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của sở, ngành, đơn vị mình; phối hợp với Văn phòng thường trực thường xuyên cập nhật và báo cáo về Văn phòng thường trực cho đến khi kết thúc công tác khắc phục hậu quả (qua số điện thoại 0256.3846.228 hoặc 069.769.113).

3. Báo cáo kết thúc sự cố, thảm họa: Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự các sở, ngành tổng hợp tình hình, trình Ủy viên Ban Chỉ huy ký báo cáo theo lĩnh vực, nhiệm vụ được phân công gửi các thành viên Ban Chỉ huy và Chủ tịch UBND tỉnh.

4. Báo cáo đột xuất, báo cáo chuyên đề: Theo yêu cầu của Chủ tịch UBND tỉnh hoặc Ban Chỉ huy, cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự các sở, ngành, đơn vị xây dựng báo cáo thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của sở, ngành, đơn vị mình, trình ủy viên Ban Chỉ huy ký gửi Trưởng ban, các Ủy viên Ban Chỉ huy.

5. Báo cáo định kỳ 6 tháng, hằng năm: Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự các sở, ngành, địa phương xây dựng báo cáo; thời gian chốt số liệu 6 tháng đầu năm được tính từ ngày 15 tháng 12 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14 tháng 6 của kỳ báo cáo; thời gian chốt số liệu 6 tháng cuối năm được tính từ ngày 15 tháng 6 đến ngày 14 tháng 12 của kỳ báo cáo; thời gian chốt số liệu báo

cáo định kỳ hằng năm tính từ ngày 15 tháng 12 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14 tháng 12 của kỳ báo cáo.

6. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự các sở, ngành, đơn vị, địa phương gửi các loại báo cáo về Văn phòng thường trực Phòng thủ dân sự để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ huy.

Điều 15. Trách nhiệm thi hành

1. Thành viên Ban Chỉ huy, Văn phòng thường trực; Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự sở, ngành, đơn vị, địa phương; lực lượng phòng thủ dân sự chuyên trách, kiểm nhiệm có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện, có nội dung cần sửa đổi, bổ sung Quy chế, Văn phòng thường trực Phòng thủ dân sự tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ huy xin ý kiến các Ủy viên Ban Chỉ huy, tổng hợp, trình Trưởng ban xem xét, quyết định./.